

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/KDTM-PT

Ngày 27/9/2022

V/v: “T/c hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh B.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tính; Bà Nguyễn Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Đức- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23/9 và ngày 27/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2022/TLPT-KDTM, ngày 29 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 12/2022/KDTM-ST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2022/QĐXXPT- KDTM, ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Q; Địa chỉ: Số 22, Hàng Vôi, đường L, quận Hoàn Kiếm, tp Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Đ - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (vắng mặt).

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ; Địa chỉ: Số 22, đường N, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T - Chức vụ: Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (vắng mặt).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh B (vắng mặt); Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988 (có mặt) hoặc bà Trần Thị N, sinh năm 1990 (có mặt) (văn bản ủy quyền số 16331/UQ-PVB ngày 19/8/2022)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K; Địa chỉ: Số 119, đường H, phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn H – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).
Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Ngọc Lý; Địa chỉ: Xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đỗ Phi H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 280, đường T, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1966 (tức Bà Nguyễn Thị T); Địa chỉ: CT3 0709 chung cư T, phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà T: Bà Lê Thị Thu Hằng – Luật sư; Bà Nguyễn Thị Đình Hương – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Hà Ninh – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (đều có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí V; Địa chỉ: Tầng 25, tòa nhà CEO, lô HH2-1, khu đô thị M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Tử G – chức vụ: Tổng giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Khổng Thị Thu A, sinh năm 1972 – Cán bộ pháp chế; Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà VPI, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, tp Hà Nội (văn bản ủy quyền số 2452/UQ-XLDK ngày 16/9/2022) (có mặt).

Do có kháng cáo của bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí V.

Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 02/3/2011, Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí V - chi nhánh Thăng Long (gọi tắt PVFC Thăng Long) nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (gọi tắt là PVcombank) và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (gọi tắt PVC Kinh Bắc) đã ký với nhau hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD - NH/02032011/PVFCTL - PVCKB, dư nợ tín dụng tối đa là 46.000.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 5%/năm, mục đích vay để thực hiện phương án kinh doanh theo hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX - PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 dự án thi công khu nhà ở cho cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Hóa dầu và Xơ sợi Dầu khí (gọi tắt PVTex). Để đảm bảo cho khoản vay ngày 02/3/2011, PVC Kinh Bắc đã ký hợp đồng bảo đảm số 02/HĐBĐ/02022011/PVFCTL- PVCKB cho PVcombank, tài sản bảo đảm bao gồm:

- Bảo lãnh thanh toán số 0112/2010-XLDK-BLNB-PVC KBC ngày 21/12/2010 của Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí V (PVC). Trong trường hợp giá trị khoản vay vượt quá giá trị bảo lãnh thanh toán nói trên thì bên bảo đảm phải bổ sung thêm giá trị bảo lãnh mới của PVC bằng đúng số tiền mà bên nhận bảo đảm giải ngân.

- Toàn bộ nguyên vật liệu, sản lượng dở dang, sản lượng hoàn thành từ hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 ký giữa PVTex và nhà thầu liên danh PVC Kinh Bắc, Công ty Cổ phần Thiết kế Quốc tế Heerim - PVC và các phụ lục điều chỉnh hợp đồng thi công này.

- Toàn bộ quyền thụ hưởng của chủ đầu tư (trong đó bao gồm cả quyền thụ hưởng từ các hợp đồng bảo hiểm, trong hợp đồng bảo hiểm quy định rõ bên nhận bảo đảm là người thụ hưởng đầu tiên và duy nhất).

- Nguồn thu khác và quyền thụ hưởng khác của bên vay.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng giữa PVcombank và PVC Kinh Bắc đã ký kết phụ lục số 01/02/HĐTD- NH/02032011/PVFCTL- PVCKB ký ngày 11/4/2011; phụ lục số 02/02/HĐTD- NH/02032011/ PVFCTL- PVCKB ký ngày 16/10/2012; phụ lục số 03/02/HĐTD- NH/02032011/ PVFCTL- PVCKB ký ngày 16/4/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của hợp đồng tín dụng số 02.

Thực hiện hợp đồng tín dụng số 02, PVcombank đã tiến hành giải ngân cho PVC Kinh Bắc tổng cộng 09 lần, cụ thể:

+ Ngày 15/4/2011, tạm ứng 50% giá trị hợp đồng số 01/2011/HĐKT/PVC-KB/HĐ số tiền 7.500.000.000đ.

+ Ngày 15/6/2011, tạm ứng theo hợp đồng số 10/2011/PVC.KBC/HĐXD ký ngày 08/5/2011 giữa PVC Kinh Bắc và Công ty Cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm Fecon; tạm ứng theo hợp đồng số 01/2011/PVC.KBC/HĐXD ký ngày 13/5/2011 giữa PVC Kinh Bắc với Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Xây dựng Thảo Nguyên và thanh toán bù đắp cho PVC Kinh Bắc để PVC Kinh Bắc thanh toán cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Xây dựng và Vật tư Hoàng Trường số tiền 4.643.949.000đ;

+ Ngày 26/7/2011, thanh toán tiền san nền công trình nhà ở cán bộ công nhân viên công ty PVTex cho Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải Hoàng Trường, thanh toán tiền mua thép cho hợp đồng số 01 Shinco - KB/2011/NĐNT cho Công ty TNHH Kim khí và Đầu tư Xây dựng Sông Hồng số tiền 3.050.000.000đ.

+ Ngày 29/6/2011, thanh toán tiền tạm ứng cho Công ty Xây dựng Đào Viên (TNHH) thực hiện thi công nhà Block 2 công trình nhà ở cán bộ công nhân viên công ty PVTex số tiền 8.250.000.000đ.

+ Ngày 04/8/2011, thanh toán tiền cho một số nhà thầu thực hiện thi công công trình nhà ở cán bộ công nhân viên công ty PVTex số tiền 5.479.944.515đ.

- + Ngày 09/9/2011, thanh toán số tiền 4.903.554.100đ.
- + Ngày 21/9/2011, thanh toán số tiền 1.172.552.385đ.
- + Ngày 25/10/2011, thanh toán số tiền 4.454.650.159đ.
- + Ngày 13/12/2011, thanh toán số tiền 3.042.369.248đ.

Tổng cộng số tiền đã giải ngân là 42.497.019.407đ.

Ngày 18/10/2012, PVcombank và PVC Kinh Bắc tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 07/HĐTD- NH/18102012/PVFCTL- PVCKB (gọi tắt là hợp đồng tín dụng số 07) với nội dung: Tổng số các khoản vay không vượt quá 12.100.000.000đ; mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền trúng đấu giá khu đất số 18 đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh theo quyết định số 1660/QĐ- UBND ngày 29/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh; thời hạn cho vay 12 tháng; lãi suất vay 16%/năm.

Ngày 14/3/2013, PVC Kinh Bắc đã thế chấp tài sản cho PVcombank theo hợp đồng thế chấp số 06/HĐTC/PCFC- PVCKB với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa đất số 63, tờ bản đồ 03, diện tích 4767m² tại số 18, Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (viết tắt thửa đất số 63). Thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt GCNQSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL158304 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp cho PVC Kinh Bắc ngày 05/02/2013. Ngày 15/3/2013, đã đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất tại phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bắc Ninh. Ngày 13/11/2013, đã đăng ký thay đổi tên của bên nhận thế chấp thành tên mới là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Thăng Long theo hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thế chấp số 155, quyền số 03/2013 và được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bắc Nc nhận ngày 13/11/2013.

Thực hiện hợp đồng tín dụng số 07 ngày 29/10/2012, PVcombank đã tiến hành giải ngân cho PVC Kinh Bắc số tiền 12.100.000.000đ.

Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng đã ký, PVC Kinh Bắc đã thực hiện được một phần nghĩa vụ trả nợ gốc lãi cho Pvcombank. Cụ thể tính đến ngày 23/10/2020 đã thanh toán 12.143.949.000đ tiền gốc và 2.313.462.513đ tiền lãi. Tổng cộng 14.457.411.513đ.

Do PVC Kinh Bắc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ngày 16/10/2012, PVcombank đã thay đổi lịch trả nợ của PVC Kinh Bắc theo hướng gia hạn thời gian nợ cho khách hàng tại phụ lục số 02/02/HĐTD - NH/02032011/PVFCTL- PVCKB. Tuy nhiên, đã quá hạn phải thanh toán nhưng bên vay không thực hiện việc trả nợ cho PVcombank theo cam kết về thời hạn vay tại hợp đồng tín dụng và các phụ lục hợp đồng tín dụng đã ký. PVC Kinh Bắc vi phạm về thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PVcombank kể từ ngày 26/6/2013 và khoản nợ đã quá hạn toàn bộ kể từ ngày 26/6/2013. PVcombank đã nhiều lần có văn bản thông báo làm việc trực tiếp đưa ra nhiều hướng xử lý cũng

như tạo điều kiện để PVC Kinh Bắc thu xếp thanh toán trả nợ nhưng PVC Kinh Bắc vẫn không có động thái hay đề xuất về hướng trả nợ cho PVcombank.

Ngày 19/12/2011, PVcombank đã có công văn công văn số 1647/CV- TCDKVN - CNTL gửi PVC về việc đề nghị thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc tại PVcombank. Ngày 19/12/2011, PVC đã thực hiện cấp thư gia hạn bảo lãnh vay vốn số BL: 26/XLDK- BLVV có hiệu lực kể từ ngày 19/12/2011 đến 30/6/2012. Ngày 26/6/2012, PVcombank đã có công văn số 478/CV- TCDKVN- CNTL gửi PVC về việc đề nghị thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc. Ngày 25/7/2012, PVcombank tiếp tục gửi công văn số 531/CV- TCDKVN- CNTL đến PVC về việc đề nghị thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc nhưng đến nay PVC vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc tại PVcombank.

Ngày 27/12/2019, PVcombank và VAMC đã ký hợp đồng mua bán nợ số 3796/2019/MBN.VAMC- PVCOMBANK liên quan đến việc mua bán nợ xấu của khách hàng PVC Kinh Bắc.

Ngày 27/12/2019, VAMC đã ủy quyền lại cho Pvcombank thực hiện các công việc liên quan đến thu hồi nợ đối với PVC Kinh Bắc theo hợp đồng ủy quyền số 37978/2019/UQ.VAMC - PVCOMBANK.

Ngày 17/6/2020, PVcombank gửi công văn số 11296/PVB- QL&TCTTS đến PVC Kinh Bắc về việc thông báo nợ quá hạn và công văn số 11300/ PVB- QL&TCTTS đến PVC về việc đề nghị thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc tại PVcombank.

Nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu:

- PVC Kinh Bắc phải trả cho VAMC toàn bộ số tiền vay tạm tính đến hết ngày 22/11/2020 là: 157.921.588.220đ, trong đó nợ gốc là: 42.453.070.407đ, tổng nợ lãi là: 115.468.517.813đ.

- PVC Kinh Bắc phải trả cho VAMC các khoản nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ 23/12/2020 cho đến khi tất toán khoản vay. Trường hợp PVC Kinh Bắc không thanh toán được toàn bộ khoản nợ nêu trên VAMC có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Cụ thể: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 63, tờ bản đồ số 03, diện tích 4767m² tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL158304 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp cho PVC Kinh Bắc ngày 05/02/2013; số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CT 04255.

- Bảo lãnh thanh toán số 0112/2010/- XLDK- BLNB- PVC KBC ngày 21/12/2010 của PVC.

- Toàn bộ nguyên vật liệu, sản lượng dở dang, sản lượng hoàn thành từ hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 ký giữa PVTex và nhà thầu liên danh PVC Kinh Bắc- công ty cổ phần thiết kế quốc tế Heerim - PVC và các phụ lục điều chỉnh hợp đồng thi công này.

Toàn bộ quyền thụ hưởng của chủ đầu tư (trong đó bao gồm cả quyền thụ hưởng từ các hợp đồng bảo hiểm, trong hợp đồng bảo hiểm quy định rõ bên nhận bảo đảm là người thụ hưởng đầu tiên và duy nhất).

- Nguồn thu khác và quyền thụ hưởng khác từ bên vay.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản nói trên không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ của PVC Kinh Bắc tại VAMC, PVC Kinh Bắc vẫn phải có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ với VAMC. Khi đó, VAMC có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, xử lý những tài sản và nguồn thu hợp pháp khác của PVC Kinh Bắc để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của PVC Kinh Bắc tại VAMC.

Bà Nguyễn Thị T người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là PVC Kinh Bắc xác nhận: Ngày 02/3/2011, PVC Kinh Bắc đã ký hợp đồng tín dụng số: 02/HĐTD-NH/02032011/PVFCTL- PVCKB với PVFC Thăng Long nay là PVcombank, số tiền vay không vượt quá 46.000.000.000đ; thời hạn vay 06 tháng; lãi suất 5%/năm; mục đích sử dụng vốn vay: Thực hiện hợp đồng số 14/2010/HĐ - PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010. Tài sản bảo đảm cho khoản vay bao gồm: Bảo lãnh thanh toán số 0112/2010- XLDK- BLNB- PVCKBC ngày 21/12/2010 của PVC; toàn bộ nguyên vật liệu, sản lượng dở dang, sản lượng hoàn thành từ hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 ký giữa PVTex và nhà thầu liên danh PVC Kinh Bắc- Công ty cổ phần thiết kế quốc tế Heerim- PVC và các phụ lục điều chỉnh hợp đồng thi công này; toàn bộ quyền thụ hưởng của chủ đầu tư; nguồn thu khác và quyền thụ hưởng khác của bên vay. PVC Kinh bắc đã chín lần rút vốn với tổng số tiền là 42.497.019.407đ.

Ngày 18/10/2012, PVcombank và PVC Kinh Bắc tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 07/HĐTD- NH/181022012/PVFCTL- PVCKB, số tiền vay 12.100.000.000đ; mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền trúng đấu giá khu đất số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh theo quyết định số 1660/QĐ- UBND ngày 29/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh; thời hạn cho vay: 12 tháng; lãi suất: 16%/năm.

Tính đến nay PVC Kinh Bắc còn nợ PVcombank số tiền gốc là 42.543.070.407đ. PVB Kinh Bắc chấp nhận trả toàn bộ số nợ gốc và sẽ thu xếp trả cho PVcombank sớm nhất có thể.

Do giám đốc kiêm chủ tịch Hội đồng quản trị của PVC Kinh Bắc là Ông Đỗ Văn H đang phải chấp hành án tại trại giam Ngọc Lý dẫn đến hoạt động kinh doanh của công ty bị tạm dừng dẫn đến thiệt hại vô cùng lớn. Đến nay, công ty vẫn chưa tổ chức được Hội đồng cổ đông vì công ty có 130 cổ đông, các cổ đông là cá nhân, một số đã chuyển đơn vị công tác không liên lạc được hoặc một số cổ đông bị bắt tạm giam, thi hành án. Thành viên Hội đồng quản trị có 06 thành viên nhưng nay chỉ có 03 người, Hội đồng quản trị không đủ điều kiện họp hay ra bất cứ nghị quyết gì. Do vậy, đối với phần tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả mà PVcombank đưa ra, PVC Kinh Bắc đề nghị PVcombank xem xét miễn giảm.

Đối với các tài sản bảo đảm gồm:

- + Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 63, tờ bản đồ số 03, diện tích 4767,0m² tại địa chỉ số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BL158304 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp cho PVC Kinh Bắc ngày 05/02/2013. Tài sản này được đăng ký thế chấp cho PVcombank chưa được sự thông qua của Đại hội đồng cổ đông công ty, việc này không đúng với điều lệ công ty. Do đó, đối với tài sản này ngân hàng không thể yêu cầu kê biên, xử lý tài sản.

- + Đối với bảo lãnh thanh toán số 0112/2010- XLDK- BLNB- PVC KBC ngày 21/12/2010 của PVC đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- + Đối với hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 ký giữa PVTex và nhà thầu liên danh PVC Kinh Bắc- Công ty cổ phần thiết kế quốc tế Heerim- PVC và các phụ lục điều chỉnh hợp đồng thi công đã chấm dứt bằng bản án hình sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và một bản án của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là PVC trình bày: Ngày 21/12/2010, PVC đã phát hành gửi PVFC Thăng Long thư bảo lãnh vay vốn số 0112/2010- XLDK- BLDK- BLNB- PVC KBC. PVC đồng ý cấp bảo lãnh cho PVC Kinh Bắc với số tiền 35.472.438.372đ để đảm bảo trách nhiệm của PVC Kinh Bắc trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng được ký giữa PVC Kinh Bắc và PVFC Thăng Long với mục đích vay vốn để thi công dự án nhà ở cho cán bộ công nhân viên của PVTex. Thư bảo lãnh có hiệu lực trong vòng 12 tháng. Ngày 19/11/2011, PVFC Thăng Long gửi công văn số 1647/CV-TCDKVN- CNTL yêu cầu PVC thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản vay của PVC Kinh Bắc. Ngày 28/12/2011, PVC phát hành thư gia hạn bảo lãnh vay vốn số 26/XLDK- BLVV đến 30/6/2012. Do PVC Kinh Bắc không thanh toán được khoản vay nên PVcombank liên tục yêu cầu PVC thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh. PVC cũng nhiều lần đôn đốc PVC Kinh Bắc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PVcombank nhưng PVC Kinh Bắc vẫn chưa thanh toán được nợ. Vì thế,

ngày 14/3/2013, PVC Kinh Bắc và PVFC Thăng Long ký kết hợp đồng thế chấp số 06/HĐTC/PVFCTL- PVCKB để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ phát sinh tại hai hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 và hợp đồng tín dụng số 07 ngày 18/10/2012. Ngày 28/12/2015, PVcombank đã đồng ý giải tỏa toàn bộ nghĩa vụ bảo lãnh của PVC tại PVC Kinh Bắc trong tháng 12/2015 (biên bản làm việc ngày 28/12/2015 giữa PVcombank và PVC). Vì vậy, đến thời điểm xảy ra tranh chấp hợp đồng tín dụng trong vụ án này, PVC không còn quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu PVC Kinh Bắc thanh toán toàn bộ số tiền vay cho VAMC theo hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 và hợp đồng tín dụng số 07 ngày 18/10/2012 tạm tính đến hết ngày 08/4/2022 là: 146.983.716.669đ trong đó nợ gốc là 42.453.070.407đ, tổng nợ lãi là 104.530.646.262đ. Đối với khoản phạt lãi chậm trả 28.216.349.143đ đại diện VAMC đã có đơn xin rút đối với yêu cầu này.

Từ những nội dung trên, bản án sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 143; 144; 146; 147; Điều 220; 235; 254; 264; 266; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; 274; 275; 276; 278; 280; 292; 293; 295; 299; 303; 304; 307; 317 và Điều 688 Bộ luật dân sự xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K thanh toán toàn bộ số tiền vay cho VAMC theo hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 và hợp đồng tín dụng số 07 ngày 18/10/2012 tạm tính đến hết ngày 08/4/2022 là: 146.983.716.669đ. Trong đó, tổng nợ gốc là: 42.453.070.407đ, tổng nợ lãi là: 104.530.646.262đ (gồm: Lãi cơ cấu: 8.662.871.762đ; lãi sau cơ cấu: trong hạn là: 5.659.218.352đ và lãi quá hạn là: 90.208.556.148đ)

Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K phải trả cho VAMC các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 09/4/2022 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K không thanh toán được khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 đã ký giữa Pvcombank và PVC Kinh Bắc thì PVC phải có nghĩa vụ thanh toán cho Pvcombank số nợ này theo bảo lãnh thanh toán số 0112/2010- XLDK- BLDK- PVC KBC ngày 21.12.2010 của Tổng công ty xây lắp Dầu khí V (PVC).

Trường hợp công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K không thanh toán được toàn bộ khoản nợ nêu trên, VAMC có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 63, tờ bản đồ số 03, diện tích 4767,0m² tại địa chỉ: Số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 158304 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp cho công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K ngày 05/02/2013, số vào sổ cấp GCN: CT 04255.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi bản án sơ thẩm xử, ngày 22/4/2022, bị đơn là PVC Kinh Bắc kháng cáo một phần quyết định của bản án.

Ngày 20/5/2022, PVC kháng cáo một phần bản án.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có quyết định kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn trình bày, tranh luận giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn; bị đơn; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày, tranh luận giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật; về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều đảm bảo thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Hủy bản án kinh doanh thương mại số 12/2022/KDTM-ST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của PVC Kinh Bắc và PVC nộp trong hạn luật định, đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng nên được xem xét giải quyết theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Ngày 02/3/2011 giữa PVFC Thăng Long (nay là Pvccombank) và PVC Kinh Bắc đã ký với nhau hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD-NH/02032011/PVFCTL- PVCKB, dư nợ tín dụng tối đa là 46.000.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 5%/năm, mục đích vay để thực hiện phương án kinh doanh theo hợp đồng số 14/2010/HĐ- PVTEX- PVCKBC/HEERIMPVC ngày 14/12/2010 dự án thi công khu nhà ở cho cán bộ công nhân viên của PVTex;

Ngày 18/10/2012, PVcombank và PVC Kinh Bắc tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 07/HĐTD- NH/18102012/PVFCTL- PVCKB (gọi tắt là hợp đồng tín dụng số 07) với nội dung: Tổng số các khoản vay không vượt quá 12.100.000.000đ; mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền trúng đấu giá khu đất số 18 đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh theo quyết định số 1660/QĐ- UBND ngày 29/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh; thời hạn cho vay 12 tháng; lãi suất vay 16%/năm.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng, PVC Kinh Bắc đã nhận số tiền 42.497.019.047đ theo hợp đồng tín dụng số 02 và số tiền 12.100.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 07. Tổng số tiền mà PVC Kinh Bắc nhận giải ngân của PVFC Thăng Long là 54.597.019.407đ. Tuy nhiên, sau đó PVC Kinh Bắc không thực hiện đúng như cam kết đã ký trong hợp đồng tín dụng mà vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Do đó, PVFC Thăng Long đã khởi kiện PVC Kinh Bắc và yêu cầu trả nợ gốc và lãi cho PVFC Thăng Long, đồng thời PVFC Thăng Long đề nghị trong trường hợp PVC Kinh Bắc không trả được cho PVFC Thăng Long số tiền nợ gốc và lãi thì PVFC Thăng Long được quyền xử lý tài sản thế chấp mà PVC Kinh Bắc đã ký hợp đồng thế chấp với PVFC Thăng Long. Bản án sơ thẩm xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi bản án sơ thẩm xử, bị đơn là PVC Kinh Bắc kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên bố hợp đồng thế chấp liên quan đến thửa đất số 63, tờ bản đồ 03 tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là vô hiệu. Buộc PVcombank phải giải chấp thửa đất nêu trên và trao trả lại toàn bộ giấy tờ pháp lý cho PVC Kinh Bắc; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là PVC kháng cáo đề nghị tuyên bố nghĩa vụ bảo lãnh của PVC đối với PVC Kinh Bắc theo thư bảo lãnh vay vốn số 0112/2010- XLDK- BLNB- PVC KBC ngày 21/12/2010 và thư gia hạn bảo lãnh vay vốn số 26/XLDK- BLVV ngày 28/12/2011 chấm dứt.

Ngày 21/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh kháng nghị.

[3]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh và kháng cáo của bị đơn là PVC Kinh Bắc, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là PVC thì thấy:

- Thứ nhất: Bản án sơ thẩm không đình chỉ đối với việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là khoản phạt lãi chậm trả 28.216.349.143đ. Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn lãi phạt chậm trả, cũng tại trang 12 phần nhận định của bản án đã nhận định “...*phía đại diện ngân hàng chấp nhận rút tiền phạt lãi chậm trả...phía nguyên đơn tự nguyện rút phần yêu cầu phạt lãi chậm trả là hoàn toàn phù hợp ...*”, tuy nhiên tại phần quyết định của bản án sơ thẩm lại không tuyên đình chỉ đối với

yêu cầu này của nguyên đơn là thiếu sót của cấp sơ thẩm nhưng thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự nên cấp phúc thẩm cần nhận định và tuyên trong bản án phúc thẩm.

- Thứ hai: Về hợp đồng thế chấp số 06 ngày 14/3/2013, giữa bên thế chấp là PVC Kinh Bắc với bên nhận thế chấp là PVFC Thăng Long với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của thửa đất số 63, tờ bản đồ số 3, diện tích 4767m² tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; trị giá tài sản thế chấp là: 89.000.000.000đ. Việc thế chấp này của công ty PVC Kinh Bắc không đảm bảo theo quy định của pháp luật. Bởi PVC Kinh Bắc có 06 thành viên Hội đồng quản trị. Ngày 01/10/2012 Hội đồng quản trị của PVC Kinh Bắc họp về việc vay vốn ngắn hạn tại PVFC Thăng Long. Nhưng tại cuộc họp chỉ có 04/06 thành viên của Hội đồng quản trị còn hai thành viên vắng mặt, sự vắng mặt của hai thành viên Hội đồng quản trị không đảm bảo nguyên tắc $\frac{3}{4}$ thành viên Hội đồng quản trị nhưng PVC Kinh Bắc vẫn ra nghị quyết vay vốn và thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất đã vi phạm khoản 8 Điều 27 điều lệ công ty ngày 30/6/2012. Tuy nhiên, việc thế chấp quyền sử dụng đất của PVC Kinh Bắc đã diễn ra trong một thời gian dài bản thân những thành viên Hội đồng quản trị là ông Đồng, ông Bằng mặc dù không có mặt nhưng không thể không biết việc PVC Kinh Bắc ký hợp đồng thế chấp với PVFC Thăng Long, đồng thời, ngày 13/11/2013 đã đăng ký đổi tên của bên nhận thế chấp thành tên mới là PVcombank. Hơn nữa, trong một thời gian dài đó, ông Nguyễn Văn Đồng, ông Phạm Việt Bằng không có ý kiến phản đối việc thế chấp quyền sử dụng đất của thửa đất số 63, tờ bản đồ 03, diện tích 4767m² tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Hơn nữa, tại thời điểm diễn ra phiên họp ông Phạm Việt Bằng vừa là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Đầu tư khu công nghiệp dân khí Long Sơn (gọi tắt LSPIC), vừa là cổ đông của PVC Kinh Bắc. Tại thời điểm PVC Kinh Bắc ký kết hợp đồng thế chấp số 06 ngày 14/3/2013 với PVcomBank, ông Phạm Việt Bằng biết và buộc phải biết nhưng không có ý kiến gì về nội dung này. Vì vậy, mặc dù phiên họp Hội đồng quản trị của PVC Kinh Bắc ngày 01/10/2012 ông Bằng vắng mặt, không biểu quyết thông qua về nội dung này nhưng sau đó biết mà không phản đối nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 Bộ luật dân sự năm 2015 là phù hợp với pháp luật.

- Thứ ba: Việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa công ty cổ phần đầu tư khu công nghiệp dân khí Long Sơn vào tham gia tố tụng là thiếu người tham gia tố tụng. Xét thấy: Giữa Công ty LSPIC và PVC Kinh Bắc đã ký với nhau một hợp đồng hợp tác kinh doanh số 56/2010/HĐ/PVC.KBC- PIVLS ngày 04/12/2010. Theo hợp đồng này thì LSPIC và PVC Kinh Bắc thống nhất góp vốn 50/50 để đầu tư xây dựng

khách sạn Dầu khí K tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh. Tại khoản 5.4 Điều 5 của hợp đồng có nội dung công ty LSPIC sẽ góp 50% giá trị trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho bên A. Như vậy, có thể thấy thửa đất số 63, tờ bản đồ 03 tại số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có vốn góp của công ty LSPIC. Do đó, khi ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất PVC Kinh Bắc tự ý ký hợp đồng mà không có sự đồng ý của công ty LSPIC đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của công ty LSPIC.

Sau khi PVC Kinh Bắc đã thế chấp thửa đất tại 18 đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh tại PVcomBank, ngày 19/3/2013 LSPIC và PVC Kinh Bắc đã làm việc về nội dung này và đi đến thống nhất *“chậm nhất là 30/04/2013 PVC Kinh Bắc phải trả đủ số tiền mà PVC-IDICO (LSPIC) đã góp vốn vào dự án theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 56/2010/HĐ/PVC.KBC-PIVLS ngày 04/12/2010 là 17.550.000.000 đồng. Nếu đến thời hạn thanh toán mà PVC Kinh Bắc không chuyển trả đủ số tiền như đã nêu trên thì PVC-IDICO sẽ đưa toàn bộ vụ việc ra cơ quan có chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật”*. Ngay sau đó PVC Kinh Bắc cũng đã chuyển trả cho Công ty LSPIC số tiền 2.550.000.000 đồng. Còn lại 15.000.000.000 đồng đến nay PVC Kinh Bắc chưa thanh toán cho công ty LSPIC nên Công ty LSPIC đã khởi kiện yêu cầu TAND thành phố Bắc Ninh giải quyết, đồng thời, TAND thành phố Bắc Ninh đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại số 06/2021/TLST-KDTM, ngày 15/10/2021 về “tranh chấp hợp đồng hợp tác”. Tại Bản án số 13/2022/KDTM-ST, ngày 22/06/2022 TAND thành phố Bắc Ninh cũng đã nhận định với các nội dung thỏa thuận trong Biên bản làm việc ngày 19/3/2013 thì Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 56 ký ngày 04/12/2010 đã được các bên thỏa thuận chấm dứt kể từ ngày 19/3/2013, việc chấm dứt hợp đồng của các bên là đúng quy định tại khoản 13.2 Điều 13 của Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 56 và khoản 2 Điều 422 của Bộ luật dân sự năm 2015. Như vậy, Công ty LSPIC không phải là chủ sử dụng thửa đất số 63, tờ bản đồ số 03 tại địa chỉ: 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nên không liên quan trong vụ án này. Việc Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh không đưa Công ty LSPIC tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là đúng quy định pháp luật. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa công ty LSPIC vào tham gia tố tụng đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của công ty LSPIC là không có căn cứ.

- Thứ tư, ngày 21/12/2010, PVC ký hợp đồng bảo lãnh thanh toán số 0112/2010-XLDK-BLNB- PVC để bảo lãnh cho hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD-NH/02022011/PVFCTL- PVCKB ngày 02/3/2011. Sau đó, ngày 14/3/2013, PVC

Kinh Bắc đã thế chấp tài sản cho PVcombank theo hợp đồng thế chấp số 06/HĐTC/PCFC- PVCKB với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa đất số 63, tờ bản đồ 03, diện tích 4767m² tại số 18, Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nên đến ngày 28/12/2015 PVcombank đã đồng ý giải tỏa toàn bộ nghĩa vụ bảo lãnh của PVC tại PVC Kinh Bắc trong tháng 12 năm 2015 (Biên bản làm việc ngày 28/12/2015 giữa PVcomBank và PVC). Vì vậy, đến thời điểm xảy ra tranh chấp hợp đồng tín dụng, PVC không còn nghĩa vụ bảo lãnh nữa. Điều này cũng phù hợp với Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2015. Hơn nữa, tại phụ lục hợp đồng số 01 ngày 28/12/2011, giữa PVC và PVC Kinh Bắc thì Điều 2 của hợp đồng về điều chỉnh thời gian gia hạn bảo lãnh là: *“Thời gian gia hạn bảo lãnh từ 19/12/2011 đến 30/6/2012”*. Mặt khác theo hợp đồng bảo lãnh đã ký thì số tiền bảo lãnh của PVC là 35.472.438.372đ. Như vậy, PVC phải thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi bảo lãnh đối với số tiền tối đa là 35.472.438.372đ và trong thời hạn nhất định tối đa ngày 30/6/2012, nhưng bản án sơ thẩm tuyên trong trường hợp công ty PVC Kinh Bắc không thanh toán được khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 đã ký giữa PVcombank và PVC Kinh Bắc thì PVC phải có nghĩa vụ thanh toán cho PVcombank số nợ này theo bảo lãnh thanh toán số 01 12/2010- XLĐK- BLDK- PVC KBC ngày 21.12.2010 của PVC đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của PVC, hơn nữa, bản án sơ thẩm không xác định cụ thể số tiền mà PVC phải có trách nhiệm bảo lãnh sẽ dẫn đến khó khăn trong công tác thi hành án. Đây là sai sót của cấp sơ thẩm nên kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh có căn cứ cần chấp nhận.

- Thứ năm, trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm có thu 70.000.000đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm chưa quyết định số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản hết bao nhiêu và ai phải chịu chi phí này. Đây là sai sót của Tòa án cấp sơ thẩm dẫn đến số tiền này chưa được giải quyết triệt để, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm phía nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó, cần chấp nhận sự tự nguyện này.

Từ những phân tích trên có thể thấy bản án sơ thẩm có những lỗi vi phạm nhưng chưa phải là nghiêm trọng nên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh; Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K; Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty cổ phần xây lắp Dầu khí V, sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

[4]. Án phí: Các đương sự phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Các khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 143; 144; 146; 147; Điều 220; 235; 254; 264; 266; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; 274; 275; 276; 278; 280; 292; 293; 295; 299; 303; 304; 307; 317 và Điều 688 Bộ luật dân sự,

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí V (PVC);

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc), xử: Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 12/2022/KDTM-ST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Q (VAMC).

1.1 Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) phải thanh toán toàn bộ số tiền vay cho Công ty TNHH MTV Q (VAMC) theo hợp đồng tín dụng số 02 ngày 02/3/2011 và hợp đồng tín dụng số 07 ngày 18/10/2012 tạm tính đến hết ngày 08/4/2022 là: 146.983.716.669đ. Trong đó, tổng nợ gốc là: 42.453.070.407đ, tổng nợ lãi là: 104.530.646.262đ (gồm: Lãi cơ cấu: 8.662.871.762đ; lãi sau cơ cấu: trong hạn là: 5.659.218.352đ và lãi quá hạn là: 90.208.556.148đ)

1.2. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) phải trả cho Công ty TNHH MTV Q (VAMC) các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 09/4/2022 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

2. Chấm dứt hợp đồng bảo lãnh thanh toán số 0112/2010- XLDK- BLDK- PVC KBC ngày 21.12.2010 của Tổng công ty xây lắp Dầu khí V (PVC) và công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc).

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) không thanh toán được toàn bộ khoản nợ nêu trên, Công ty TNHH MTV Q (VAMC) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 63, tờ bản đồ số 03, diện tích 4767,0m² tại địa chỉ: Số 18, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 158304 do Ủy ban

nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp cho công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí K ngày 05/02/2013, số vào sổ cấp GCN: CT 04255.

3. Đình chỉ yêu cầu của Công ty TNHH MTV Q (VAMC) đối với việc yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) phải trả khoản lãi chậm trả là 28.216.349.143 đồng.

4. Án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản:

4.1. Án phí: Công ty TNHH MTV Q (VAMC) không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại Công ty TNHH MTV Q (VAMC) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 122.226.000đ tại biên lai thu số AA/2019/0000702 ngày 25/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí V (PVC) không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn trả lại Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí V (PVC) 2.000.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm tại biên lai thu số AA/2021/0001255 ngày 30/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) phải chịu 254.984.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000đ án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm nhưng được trừ 2.000.000đ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí K (PVC Kinh Bắc) đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm tại biên lai thu số AA/2021/0001198 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

4.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản: Công ty TNHH MTV Q (VAMC) phải chịu 70.000.000đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (xác nhận đã nộp đủ).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Bình